

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 25-9-2023

V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Liêu Tài Ngoánh

+ Ông Tăng Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu: Tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà V Kim Y, Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh H, xã VM A, huyện HB, tỉnh BL.

- Bị đơn: Ông Ng Văn Kh, Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh H, xã VM A, huyện HB, tỉnh BL.

(Bà Y và ông Kh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai bà V Kim Y bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà V Kim Y yêu cầu ly hôn với ông Ng Văn Kh.

Bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh tự nguyện chung sống vợ chồng và có tổ chức lễ cưới năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Vợ chồng về chung sống hạnh phúc được 7 - 8 năm, Thời gian sau thì vợ chồng có xảy ra bất đồng mâu thuẫn do ông Kh có quan hệ với người phụ nữ khác, cũng đã được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng ông Kh không sửa đổi tính tình, vợ chồng không cùng tiếng nói chung dẫn đến sống ly thân 02 năm nay. Bà Y xét thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, nên nay

yêu cầu xin được ly hôn ông Ng Văn Kh.

- Về con chung: Bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh có 02 con chung là Nguyễn Hữu Hảo, sinh ngày 17/06/2006 và Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 08/03/2013. Hiện bà Y đang nuôi dưỡng cả 02 cháu. Khi ly hôn bà Y yêu cầu nuôi dưỡng cả 02 cháu. Về cấp dưỡng nuôi con bà V Kim Y tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con với ông Ng Văn Kh, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, Bà V Kim Y không yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn ông Ng Văn Kh có ý kiến trình bày:**

Kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày mở phiên Tòa ông Ng Văn Kh không có ý kiến và không có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu quan điểm:

- **Ý kiến về việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Kiểm sát viên** đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà V Kim Y có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn ông Ng Văn Kh vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử vắng mặt bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh.

Áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật nhân gia đình năm 2014.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà V Kim Y đối với ông Ng Văn Kh. Xử cho bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh ly hôn.

Về con chung: Tiếp tục giao cả 02 con chung là Nguyễn Hữu Hảo, sinh ngày 17/06/2006 và Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 08/03/2013 bà V Kim Y nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Bà V Kim Y tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con với ông Ng Văn Kh, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Ng Văn Kh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bà V Kim Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà V Kim Y có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình giải quyết về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”; giữa bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh là hôn nhân tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Ông Ng Văn Kh có nơi cư trú và nơi ở hiện tại, tại ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Nguyên đơn bà V Kim Y có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn ông Ng Văn Kh không đến Tòa án và không có đơn xin vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh.

[3] *Về nội dung tranh chấp:*

3.1 Về hôn nhân: Căn cứ tình trạng hôn nhân giữa bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh tự nguyện chung sống vào năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh trên thực tế có xảy ra mâu thuẫn trong hôn nhân, có xảy ra bất đồng mẫu thuẫn và đã sống ly thân 02 năm nay, bà Y và ông Kh không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa bà Y và ông Kh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài.

Căn cứ tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà V Kim Y đối với ông Ng Văn Kh.

3.2 Về con chung: Bà V Kim Y và ông Ng Văn Kh có 02 con chung là Nguyễn Hữu Hào, sinh ngày 17/06/2006 và Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 08/03/2013. Hiện bà Y đang nuôi dưỡng cả 02 cháu. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến yêu cầu của cháu Hào và cháu Nhi. Tiếp tục giao cháu Hào và cháu Nhi cho bà V Kim Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà V Kim Y tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con với ông Ng Văn Kh, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Ng Văn Kh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.3. Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí sơ thẩm:*

Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bà V Kim Y là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

[5] *Về ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà V Kim Y, xử cho bà V Kim Y được ly hôn ông Ng Văn Kh.

2. Về con chung: Tiếp tục giao 02 cháu là Nguyễn Hữu Hảo, sinh ngày 17/06/2006 và Nguyễn Ngọc Nhi, sinh ngày 08/03/2013 cho bà V Kim Y nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, ông Ng Văn Kh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.1 Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà V Kim Y tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con với ông Ng Văn Kh. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà V Kim Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Ông Ng Văn Kh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà V Kim Y đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số số 0011328 ngày 09/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Nay chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Chí Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA